

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm;
Ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Gia H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Văn C, sinh năm 1991 tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Khu tập thể Công ty L, ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 7 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Gia H, sinh năm 1992 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Khu tập thể Công ty L, ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Gia L (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền

án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 7 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Tổng công ty C

Địa chỉ: Số A, đường L, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện hợp pháp: Trần Kim B, chức vụ: Phó Giám đốc Ban dự án Nhiệt điện S. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn C và Nguyễn Gia H là công nhân Công ty L, đang thi công công trình lắp đặt hệ thống điện tại Nhà máy nhiệt điện S (thuộc ấp P, thị trấn M Dầm, huyện C, tỉnh Hậu Giang).

Vào ngày 01 tháng 7 năm 2021, C phát hiện tại bãi đất trống trong Nhà máy Nhiệt điện S có một số dây cáp điện trung thế, được đậy bằng tấm bạt cao su nên đã nảy sinh ý định trộm cắp mang đi bán, C gọi điện cho H rủ cùng nhau đi trộm và được H đồng ý. C và H thống nhất lấy dây cáp điện mang xuống hố cáp ngầm (hố cáp ngầm kết cấu bằng xi măng, có nắp đậy) gần chỗ để dây cáp rồi cắt ra thành nhiều đoạn ngắn giấu trong hố cáp, khi có điều kiện sẽ mang ra ngoài bán phế liệu lấy tiền và chia đôi tiêu xài.

Đến sáng ngày 02 tháng 7 năm 2021, H gọi điện cho Nguyễn Huy H hỏi mượn cây kéo cắt dây cáp điện rồi kêu C đi lấy kéo. Sau đó, C và H đi đến nơi để dây cáp điện, thay phiên nhau kéo được 03 sợi dây cáp trung thế xuống hố cáp ngầm rồi cắt ra thành từng đoạn ngắn. Sau khi cắt xong, cả hai cùng giấu dây cáp điện đã cắt tại hố cáp ngầm rồi cùng nhau đi về. Đến chiều cùng ngày, C mang theo 02 cây dao (loại dao rọc giấy) vào Nhà máy nhiệt điện S, sau đó C và H chui vào hố cáp ngầm dùng dao rọc tách bỏ vỏ nhựa và kẽm bên ngoài sợi dây cáp rồi giấu những đoạn dây cáp trong hố.

Đến khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 7 năm 2021, C mang theo 10 bao nylon đến hố cáp ngầm, chui vào bên trong lấy những đoạn dây cáp bỏ vào bên trong bao nylon, chưa kịp mang đi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/HĐĐGTS ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận tài sản C và H trộm cắp có tổng giá trị là 113.733.849 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang quyết định:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn C và bị cáo Nguyễn Gia H phạm Tội trộm cắp tài sản.

[2] Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

[3] Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C và bị cáo Nguyễn Gia H mỗi bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù của hai bị cáo tính từ ngày 03/7/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Gia H cùng có đơn kháng cáo; bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo Nguyễn Gia H bổ sung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn C, chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Gia H; sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn C xuống còn 01 năm tù, giảm mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Gia H xuống còn 01 năm tù và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 02 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Vào ngày 01 tháng 7 năm 2021, bị cáo Đỗ Văn C phát hiện tại bãi đất trống trong Nhà máy Nhiệt điện S có một số dây cáp điện trung thế, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp mang đi bán và gọi điện rủ bị cáo Nguyễn Gia H cùng nhau đi trộm, cả hai thống nhất lấy dây cáp điện mang xuống hố cáp ngầm rồi cắt ra thành nhiều đoạn ngắn giấu trong hố cáp, khi có điều kiện sẽ mang ra ngoài bán phế liệu lấy tiền và chia đôi tiêu xài. Đến sáng ngày 02 tháng 7 năm 2021, sau khi mượn được cây kéo cắt dây cáp điện, cả hai cùng đi đến nơi để dây cáp điện, thay phiên nhau kéo được 03 sợi dây cáp trung thế xuống hố cáp ngầm rồi cắt ra

thành từng đoạn ngắn. Đến chiều cùng ngày, cả hai dùng dao rọc giấy rọc tách bỏ vỏ nhựa và kềm bên ngoài sợi dây cáp rồi giấu những đoạn dây cáp trong hố. Đến khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 7 năm 2021, bị cáo C mang theo 10 bao nylon đến hố cáp ngầm, lấy những đoạn dây cáp bỏ vào bên trong bao nylon, chưa kịp mang đi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của các bị cáo là cố ý trực tiếp chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác một cách lén lút để tạo cho mình khả năng định đoạt tài sản đã chiếm đoạt trái phép; trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 113.733.849 đồng; các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết định khung là “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để cân nhắc cho các bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời quyết định mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo thỏa thuận khắc phục hậu quả cho bị hại, đại diện bị hại xác nhận đã thống nhất xong việc khắc phục hậu quả của các bị cáo và tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm, nên cần cho các bị cáo hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Với 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên lẽ ra với tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt mà không có căn cứ chấp nhận toàn bộ kháng cáo vừa xin giảm nhẹ hình phạt, vừa xin hưởng án treo của các bị cáo. Nhưng, riêng trường hợp bị cáo Nguyễn Gia H được bác sĩ chẩn đoán hiện đang bị bệnh viêm đa rễ dây thần kinh, hai chân có dấu hiệu bị liệt theo Đề nghị số 302/ĐN-TTG ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang, cần được cho tại ngoại để gia đình đưa đi điều trị; đồng thời, căn cứ quy

định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo vừa đủ điều kiện để được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, vừa đủ điều kiện để được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là trường hợp đặc biệt cần xem xét chính sách khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được tại ngoại để gia đình kịp thời đưa đi điều trị bệnh.

[4] Từ những phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn C, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Gia H, giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về án phí: Do kháng của các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn C; chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Gia H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 38, các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đỗ Văn C; điểm c khoản 2 Điều 173, các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Gia H.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/12/2021). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo

phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Gia H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng